TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **-----***-----**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **----------*****----------**

*Bản án số:**90**/2019/HSST*
Ngày: 30/5/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***** Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đào Duy Vương**

***** Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thông

Ông Nguyễn Phúc Tuấn

***** Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Diệu Linh** - Cán bộ Tòa án

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn M Đức** - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại Tr sở Toà án nhân dân quận Hà Đông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2019/HSST ngày 02 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn M, sinh năm 1955; Nơi thường trú: Số 26B, ngõ 2, tổ 11, phường Q, quận H, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Lê Văn D, sinh năm 1924; con bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1930 (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1960 hiện ở xã D, huyện B, tỉnh Quảng Nam, có 3 con (lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1990). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Lê Văn K, sinh năm 1964; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố K, phường D, quận H, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái:

Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Lê Văn D, sinh năm 1924; con bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1930 (đều đã chết); Vợ: Trần Thị K, sinh năm: 1965; Có 02 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1969; trú tại: tổ 7 phường Y, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. (đã chết)

Đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại: ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1966; HKTT: số 02 ngách 196 đường Q, tổ 7 phường Y, quận H, thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1- Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1989; trú tại: tổ 7 phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

2- Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Xây dựng Tr; Người đại diện theo pháp luật: **Lê Văn K,** sinh năm 1964; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Q, phường D, quận H, Hà Nội; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn M, sinh năm 1955 và Lê Văn K, sinh năm 1964 là hai anh em ruột, trong đó: K đã được cấp giấy phép lái xe ôtô, còn M chưa được cấp.

Khoảng 10 giờ ngày 23/10/2018, M đang ở nhà ở số 26B, ngõ 2, tổ 11, phường Q, quận H, thì có K đi xe ôtô nhãn hiệu Ford Ranger BKS: 29C-736.18 (xe của K) đến địa chỉ nhà M và điện thoại nói với M *"Có bận không, đi tập lái xe ôtô"*, M bảo*"đợi một tý"*. Sau M ra, thì K bảo lên ngồi ở ghế phụ rồi K lái xe chở M đến khu C đất dịch vụ phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông để tập lái. Đến nơi, K dừng lại và giao xe cho M lên ngồi ghế lái điều khiển, còn K ngồi ghế phụ để hướng dẫn M tập lái. Đi được 02 vòng quanh khu C đất dịch vụ phường Yên Nghĩa không có vấn đề gì xảy ra; vòng thứ 3 khi đi trên đường Quyết Thắng khu C đất dịch vụ Yên Nghĩa thuộc tuyến đường nội bộ Cụm Công nghiệp Yên Nghĩa (gọi là đường Quyết Thắng khu C) hướng từ tổ 7, 8 đi Đại học Thành Tây ra đường Tố Hữu. Đến đoạn ngã ba giao nhau giữa đường Quyết Thắng khu C với đường nhánh

khu C, M cho xe rẽ trái. Vì đang tập lái, chưa quen điều khiển nên khi vừa rẽ xong thì bánh trước ôtô bên phải đã leo lên vỉa hè đường bên phải. Thấy vậy, K liền dùng tay trái của mình xoay vô lăng về bên trái để cho xe đi xuống đường. Do mất bình tĩnh, M đạp chân ga làm xe ôtô lao nhanh sang đường bên trái. Cùng lúc (khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày), phía đường ngược chiều có xe mô tô BKS: 30X6-3548 do chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1969, Hộ khẩu thường trú: Tổ 7, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông điều khiển đang đi ở phần đường bên phải theo chiều đi của mình, thì bị đầu xe bên trái của ôtô BKS: 29C-736.18 đâm vào, chị V bị ngã văng vào vỉa hè đường bên trái (theo chiều đi của ôtô), xe mô tô bị kẹt dưới gầm đầu ôtô. Khi đó, ôtô vòng sang bên phải và tiếp tục lao chéo sang bên đường phải và dừng lại ở sát lề đường phải, xe mô tô bị đẩy dê về phía trước khoảng 31,5m. Lúc này, M và K xuống xe, M vẫy xe ôtô đưa chị V ra bệnh viện Đa khoa Hà Đông cấp cứu, còn K ở lại hiện trường.

Hậu quả: Chị Nguyễn Thị V tử vong cùng ngày; xe ôtô BKS: 29C-736.18 và xe mô tô BKS: 30X6-3548 bị hư hỏng.

**Khám nghiệm hiện trường:* Tại biên bản lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 23/10/2018, xác định: Nơi xảy ra tai nạn tại đường Quyết Thắng khu C, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Hà Nội. Mặt đường nhựa phẳng, thẳng, lòng đường Quyết Thắng rộng 6m, lối rẽ vào khu C đất dịch vụ Yên Nghĩa rộng 5,55m, trên mặt đường không có vạch sơn chia chiều đường, 2 bên đường là vỉa hè. Tất cả các số đo được đo vuông góc vào mép đường phải đường Quyết Thắng khu C theo chiều tổ 7, 8 phường Yên Nghĩa đi Đại học Thành Tây. Lấy cột đèn chiếu sáng 10/T1 đặt trên vỉa hè bên phải làm định vị, xác định các dấu vết, đồ vật và phương tiện ở hiện trường như sau:

- Xe ôtô BKS: 29C-736.18 đỗ ở trạng thái tĩnh, đầu xe quay hướng Đại học Thành Tây và hơi chếch về vỉa hè bên phải; từ trục bánh trước và bánh sau bên phải của xe vào mép đường phải là 0,5m và 1,55m.

- Xe mô tô BKS: 30X6-3548 đổ nghiêng bên phải, đầu quay hướng tổ dân phố số 7, 8, trục trước và trục sau cách mép đường phải là 1,1m và 0,9m.

Từ trục bánh sau xe mô tô đến trục bánh trước bên phải xe ôtô (đo vuông góc) là 1,2m.

- Vết trượt (1) in hình vân lốp xe ôtô 29C-736.18 dài 32,9m (vết có chiều liên tiếp từ mặt đường lên vỉa hè trái xuống mặt đường và tiếp giáp lốp sau bên trái của ô tô), đầu vết cách mép đường phải 5,15m,;

- Vết cày xước (2) của xe mô tô BKS: 30X6-3548 dài 31,5m (chiều hướng tương tự giống vết trượt 1), đầu vết cách mép đường phải 4,9m và cách đầu vết (1) 2,1m; cuối vết ở vị trí xe mô tô BKS: 30X6-3548 đổ. Từ đầu vết này đến đầu vết trượt (1) là 2,1m.

- Vết trượt màu đen (3) của xe mô tô BKS: 30X6-3548 dài 30,6m (chiều hướng tương tự giống vết trượt 1), đầu vết cách mép đường phải là 5,33m và cách đầu vết (2) là 0,4m;

- Vùng mảnh nhựa vỡ (4) diện (2x1,1)m, tâm vết cách mép đường phải 5,85m;

- Vị trí yên xe mô tô BKS: 30X6-3548 (5), tâm cách mép đường phải 5,7m và cách tâm vết (4) là 2,5m;

- Vị trí mũ bảo hiểm màu hồng (6), tâm vết cách mép đường trái 0,75m, cách tâm vết (4) là 2,4m và đến đầu vết (1) là 11,1m.

**Khám nghiệm và giải phẫu tử thi:* Tại biên bản khám nghiệm lập hồi 14 giờ 05 phút ngày 23/10/2018, thể hiện:

- *Dấu vết bên ngoài:*

+ Đầu, mặt: Sây sát da vùng trán trái, thái dương má trái hướng từ trước ra sau, hơi chếch từ trên xuống dưới, kích thước (10x13)cm; vùng cằm có 2 vết sây sát da kích thước (2,5x0,5)cm và (0,5x0,5)cm; lỗ tai, lỗ mũi, miệng khô; cung răng chắc, không gãy răng;

+ Cổ vững; sây sát bầm tím da 1/3 trên xương ức kích thước (6x5)cm;

+ Sây sát mặt trên vai trái và mặt ngoài 1/3 trên cánh tay kích thước (17x7)cm; sờ nắn thấy mất vững ngực trái, tràn khí dưới da vùng ngực trái và vùng bụng; Sây sát bầm tím da vùng mạng sườn trái, lưng trái và vùng thắt lưng kích thước (40x30)cm;

+ Tay phải, tay trái: Có nhiều tổn thương sây sát da; rách da mặt sau cổ tay trái, lộ gân cơ; sờ nắn không thấy gãy xương;

+ Chân phải, chân trái: Có nhiều tổn thương sây sát da, bầm tím; sờ nắn không thấy gãy xương;

+ Khung chậu vững, sây sát da cánh chậu phải.

- *Mổ tử thi:*

+ Phần đầu: Không mổ, do gia đình nạn nhân từ chối và ngăn cản;

+ Ngực bụng: Bầm tím tổ chức dưới da vùng lưng trái; gãy cung sau và cung bên xương sườn từ số 2 đến số 9 bên trái và cung bên xương sườn 5 bên phải; Rách màng phổi, rách màng tim, hố ngực trái có 250ml máu, màng tim có 90ml máu, hố ngực phải khô; Dập phổi, lòng khí phế quản có ít dịch bọt; Vỡ mỏm tim; Ổ bụng có 250ml máu, vỡ gan, dập lách, dập thận phải, dạ dày có ít thức ăn nhuyễn.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 522/GĐTT-TTPY ngày 10/11/2018 của Trung tâm Pháp y- Sở Y tế Hà Nội, kết luận:

Nguyên nhân chết: *Nạn nhân Nguyễn Thị V, sinh năm 1969 tử vong do Đa chấn thương: Chấn thương ngực, bụng rất nặng.*

Khám dấu vết và giám định cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện: Tại Kết luận giám định số 9623/KL-PC09-Đ3 ngày 27/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

Dấu vết va chạm phù hợp giữa 02 phương tiện:

- Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu trắng (dạng nhựa) trên diện (19,5x11)cm ở mặt ngoài bên trái ốp nhựa đầu xe ô tô biển kiểm soát: 29C-736.18, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái (ảnh A4 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, nứt nhựa màu trắng trên diện (15x10,5)cm ở mặt ngoài ốp nhựa đèn pha chiếu sáng trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát: 30X6-3548, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải (ảnh B4 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu trắng (dạng sơn), mất sơn màu đỏ vàng trên diện (25x4)cm ở mặt ngoài phía dưới bên trái ba đờ sốc trước xe ô tô biển kiểm soát: 29C-736.18, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái (ảnh A5 + A6 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, nứt nhựa, mất sơn

màu trắng, bám dính chất màu đỏ vàng (dạng sơn) trên diện (30x10)cm ở mặt ngoài bên trái chắn bùn trước xe mô tô biển kiểm soát: 30X6-3548, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải (ảnh B5 + B6 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước, lõm nhựa trên diện (1,3x1,3)cm ở mặt ngoài bên trái ốp nhựa chắn phía trước gầm xe ô tô biển kiểm soát: 29C-736.18, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái (ảnh A7 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt mất bụi đất trên diện (1,3x1,3)cm ở mặt ngoài ốc bắt giữ trục bánh trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát: 30X6-3548, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải (ảnh B7 trong bản ảnh giám định).

**Về thiệt hại tài sản của vụ án*: Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 244/KL-HĐĐG ngày 12/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Hà Đông, kết luận: Xe ô tô BKS: 29C-736.18 bị trầy xước quây nhựa ba đờ sốc phía trước, trầy xước tai xe bên trái tiếp giáp với ba đờ sốc, thiệt hại trị giá 1.800.000 đồng; Xe mô tô BKS: 30X6-3548 bị vỡ quây nhựa mặt nạ trước xe, vỡ quây nhựa mặt đồng hồ, trầy xước ốp nhựa bảo vệ máy phía bên trái vỡ nứt đèn pha, thiệt hại trị giá 800.000 đồng. Tổng thiệt hại là 2.600.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Văn M và Lê Văn K đã bồi thường đầy đủ các thiệt hại về tính mạng, tài sản cho gia đình người bị hại với tổng số tiền 180.000.000 đồng và bồi thường chiếc xe máy trị giá 15.000.000 đồng. Đại diện cho người bị hại đã viết đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu trắng-bạc BKS: 30X6-3548 và xe ôtô nhãn hiệu Ford Ranger màu vàng-đỏ BKS: 29C-736.18: Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu của chị Nguyễn Thị V- SN: 1989, trú tại: Tổ 7, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Hà Nội (là con đẻ của nạn nhân) và Công ty TNHH Thương mại & xây dựng Tr do bị can Lê Văn K làm Giám đốc; xe có đầy đủ giấy tờ hợp lệ. Ngày 19/12/2018, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chị V và Công ty Tr là đúng pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKS-HĐ ngày 02/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Lê Văn M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 điều 260; truy tố Lê Văn K về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo có điều kiện sửa chữa những sai lầm của mình.

Đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại là ông Nguyễn Văn Tr, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất, không đề nghị gì khác về phần bồi thường dân sự.

Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn M từ 30 đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn K từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ"

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình của người bị hại. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cũng như không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết luận giám định. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Sáng ngày 23/10/2018, Lê Văn M là người chưa có giấy phép lái xe ôtô, được em trai là Lê Văn K giao cho chiếc xe ôtô nhãn hiệu Ford Ranger BKS: 29C-736.18, để tập lái tại đường Quyết Thắng khu C đất dịch vụ Yên Nghĩa, địa chỉ: Tổ 7, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, khi đến một ngã ba giao cắt giữa đường Quyết Thắng khu C

với đường nhánh khu C, M điều khiển xe ôtô rẽ trái đi về hướng trường Đại học Thành Tây, thì xe đi lên vỉa hè bên phải, K ngồi ghế phụ xoay vô lăng để cho xe xuống đường, lúc này luống cuống M đạp chân ga làm cho ôtô lao nhanh sang bên trái đường, và đầu xe bên trái ôtô đã đâm vào xe mô tô BKS: 30X6-3548 do chị Nguyễn Thị V điều khiển đi ngược chiều ở phần đường của mình. Hậu quả làm chị V bị tử vong cùng ngày, xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại trị giá 800.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn M đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260; bị cáo Lê Văn K đã phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông vận tải, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tuy nhiên, khi xem xét mức hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: các bị cáo đều có nhân thân tốt; sau khi phạm tội đã đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; đại diện gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Bị cáo K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo M là người cũng đã cao tuổi. Xét các bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo M hưởng án treo và bị cáo K cải tạo không giam giữ không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó chỉ cần áp dụng mức hình phạt như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét hai bị cáo không có việc làm ổn định, điều kiện thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung cũng như biện pháp khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho gia đình người bị hại. Đại diện của gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với bị cáo Lê Văn M; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264, điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Áp dụng các Điều 135, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố Tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: bị cáo Lê Văn M phạm tội "***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".***

Tuyên bố: bị cáo Lê Văn K phạm tội "***Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ".***

- Xử phạt: bị cáo Lê Văn M 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Lê Văn M** cho Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn K** 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục quản lý nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Lê Văn K cho Ủy ban nhân dân phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trong thời gian cải tạo không giam giữ, bị cáo K phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo Lê Văn M, bị cáo Lê Văn K và đại diện gia đình của người bị hại, không yêu cầu bồi thường gì khác.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Văn M và Lê Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội.;*
- *VKSND quận Hà Đông;*
- *Công an quận Hà Đông;*
- *Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;*
- *Các bị cáo;*
- *Đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại;*
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*
- *Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Duy Vương